

BỆNH VIỆN BẠCH MAI



**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN
TIÊM AN TOÀN**

HD.02.HT

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	CN.Nguyễn Thúy Mai	CN.NguyễnKimLoan	PGS.TS.Mai Trọng Khoa
Ký	<i>(Đã ký)</i>	<i>(Đã ký)</i>	<i>(Đã ký)</i>

BỆNH VIỆN BẠCH MAI	HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN	Mã số: HD.02.HT Ngày ban hành: 20/4/2013 Lần ban hành: 02
---------------------------	---	---

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với thư ký ISO để có bản đóng dấu kiểm soát. Cán bộ công chức được cung cấp file mềm trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.

NOI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

<input type="checkbox"/>	Giám đốc	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	Phó giám đốc	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	Khoa Khám bệnh	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	Khoa Nội Tổng hợp	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
1	Logo	Thay Logo cũ bằng Logo mới của bệnh viện
6	Mục 3	Toàn bộ phương pháp xử trí ban đầu tại thời điểm xảy ra phơi nhiễm
9	Phụ lục	Bổ sung thêm Bảng quan sát thực hiện tiêm an toàn (BM.HD.02.ĐD.03)
9	BM.HD.02.ĐD.01	Chuyển thành BM.HD.02.HT.01
9	BM.HD.02.ĐD.02	Chuyển thành BM.HD.02.HT.02
9	BM.HD.02.ĐD.03	Chuyển thành BM.HD.02.HT.03

I. MỤC ĐÍCH

Hướng dẫn thực hiện Tiêm an toàn nhằm mục đích giảm thiểu nguy hại cho người bệnh, người tiêm (cán bộ y tế) và cộng đồng

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các nhân viên y tế khi thực hiện kỹ thuật tiêm tại các khoa lâm sàng trong Bệnh viện.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Bộ Y tế - Vụ Khoa học và Đào tạo, Kỹ thuật điều dưỡng, NXB Y học, Hà Nội - 2005
- Bộ Y tế, Hướng dẫn kỹ thuật CSNB tập II, Nhà xuất bản Y học, Hà Nội – 2004
- Bộ Y Tế - Hội Điều dưỡng VN, Đào tạo Tiêm an toàn, Hà Nội - 2009

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

3.1 Giải thích thuật ngữ:

3.2 Từ viết tắt:

- TAT: Tiêm an toàn
- QTKT: Qui trình kỹ thuật
- CBYT: Cán bộ y tế
- VSN: Vật sắc nhọn

V. NỘI DUNG

MỤC LỤC

Mục	Tên hướng dẫn	Trang
1	Giải pháp thực hiện tiêm an toàn	
2	Hướng dẫn xử trí ban đầu khi bị tổn thương do vật sắc nhọn	
3	Hướng dẫn kỹ thuật tiêm an toàn	

A. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TIÊM AN TOÀN

1. Định nghĩa: TIÊM AN TOÀN là mũi tiêm:

- Không làm tổn hại đến người được tiêm.
- Không làm tổn hại đến người tiêm.
- Không làm tổn hại đến cộng đồng.

2. Tiêu chí đảm bảo an toàn cho mũi tiêm

2.1. Sử dụng phương tiện tiêm vô khuẩn

- Sử dụng bơm, kim tiêm vô khuẩn dùng một lần cho mỗi mũi tiêm.
- Kiểm tra hạn dùng, sự nguyên vẹn của bao gói bơm kim tiêm trước khi sử dụng

2.2. Phòng ngừa sự nhiễm bẩn dụng cụ tiêm và thuốc tiêm

- Vệ sinh bàn tay trước khi chuẩn bị các phương tiện tiêm, sau mỗi mũi tiêm.
- Kim tiêm không được chạm vào tay điều dưỡng hoặc vật dụng xung quanh trước khi tiêm.
- Không để kim lấy thuốc cắm liên tục ở đầu lọ thuốc sau khi đã lấy thuốc vào bơm tiêm.
- Kiểm tra lọ/ống thuốc trước khi sử dụng, loại bỏ những lọ/ống thuốc vẩn đục, đổi màu, hết hạn...

2.3. Phòng ngừa thương tổn cho người bệnh

- Thực hiện mũi tiêm đúng kỹ thuật.
- Luôn mang theo hộp thuốc cấp cứu có đủ cơ số thuốc khi thực hiện tiêm.
- Để người bệnh nằm hoặc ngồi chắc chắn khi tiêm.

2.4. Phòng ngừa thương tổn cho người tiêm

- Không dùng hai tay để đẩy nắp kim.
- Không tháo rời kim tiêm ra khỏi bơm tiêm có máu → Thả bơm, kim tiêm ngay sau khi sử dụng vào hộp an toàn.
- Không để vật sắc nhọn lên đồ vải (ga giường)
- Không cầm bơm kim tiêm lại trong buồng bệnh, phải sử dụng xe tiêm hoặc khay khi đi tiêm
- Bỏ đầu ống thuốc hoặc nước cất đảm bảo không bắn mảnh sắc nhọn ra sàn nhà.
- Những vật sắc nhọn (đầu ống thuốc, vỏ thuốc, kim truyền...) phải cho vào hộp an toàn ngay sau khi sử dụng.
- Đề phòng sự di chuyển đột ngột của người bệnh trong khi tiêm và ngay khi kết thúc mũi tiêm.
 - + NB già yếu: có người giữ hoặc cố định chắc chắn.
 - + Đối với trẻ em: cần hướng dẫn bà mẹ/người nhà giữ trẻ chắc chắn.
- Sử dụng găng một lần trong trường hợp có khả năng tiếp xúc với máu trong quá trình tiêm.

2.5. Phòng ngừa cho người thu gom, vận chuyển và tiêu huỷ chất thải sắc nhọn

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân.
- Được đào tạo về quản lý phòng ngừa tai nạn rủi ro do vật sắc nhọn.
- Đảm bảo cung cấp đầy đủ phương tiện thu gom, lưu giữ và vận chuyển chất thải sắc nhọn.
- Tuân thủ đúng các quy định về quản lý và xử lý chất thải sắc nhọn.
- Khi bị tổn thương do vật sắc nhọn gây ra cần xử trí tại chỗ và báo cáo theo quy định của bệnh viện.
- Đậy nắp hộp đựng vật sắc nhọn để vận chuyển tới nơi an toàn.

2.6. Đảm bảo an toàn trong các vấn đề thực hành khác khi thực hiện tiêm

- Tránh thực hành tiêm nếu da tay bị tổn thương hoặc viêm da chảy nước. Cần băng kín vùng da tay bị xây xước và mang găng khi tiêm.
- Hộp đựng bông cotton phải có nắp để tránh sử dụng bông đã bay hết cotton sát khuẩn cho người bệnh.
- Những nhân viên tiếp xúc với nguồn bệnh đều phải tiêm phòng viêm gan B.

B. HƯỚNG DẪN XỬ TRÍ BAN ĐẦU KHI BỊ TỔN THƯƠNG DO VẬT SẮC NHỌN**1. Định nghĩa**

Rủi ro do vật sắc nhọn là tổn thương do vết cắt/đâm trên da do dụng cụ, phương tiện sắc nhọn gây ra.

2. Phân loại vật sắc nhọn có thể gây tổn thương

- Kim tiêm
- Kim truyền dịch
- Kim khâu vết mổ
- Dao cạo
- Kim chọc hút dịch xét nghiệm
- Lưỡi dao phẫu thuật
- Thủy tinh vỡ (ống đựng thuốc, ống lấy mẫu xét nghiệm, chai lọ đựng hóa chất, lam kính...)
- Vỏ kim loại bọc nắp lọ thuốc

3. Xử trí khi bị tổn thương do vật sắc nhọn

Phương pháp xử trí ban đầu tại thời điểm xảy ra phơi nhiễm:

3.1. Xử trí vết thương tại chỗ

- Xối ngay vết thương dưới vòi nước
- Để vết thương chảy máu trong thời gian ngắn (không nặn ,bóp vết thương).
- Rửa kỹ vết thương với xà phòng và nước sạch

3.2. Báo cáo phơi nhiễm và lập biên bản

- Ngày, giờ, hoàn cảnh xảy ra phơi nhiễm.
- Đánh giá vết thương
- Đánh giá mức độ nguy cơ của phơi nhiễm. Lấy chữ ký của người chứng kiến và xác nhận của người phụ trách.

3.3. Đánh giá nguy cơ lây truyền VG B, VGC, HIV do phơi nhiễm nghề nghiệp*** Có nguy cơ:**

- Vết thương sâu chảy máu nhiều do kim nòng rộng cỡ to.
- Vết thương xuyên da sâu & rộng có chảy máu do dao mổ hoặc do mảnh vỡ của ống nghiệm chứa máu, chất dịch.
- Máu hoặc dịch tiết của BN bắn vào vùng da hoặc niêm mạc đã bị tổn thương rộng từ trước (như mắt, mũi).
- Các vết thương nông có chảy máu ít hoặc không chảy máu

*** Không nguy cơ:**

- Máu & dịch tiết cơ thể của BN tiếp xúc với vùng da lành.
- Ghi biên bản và ghi vào sổ theo dõi tai nạn rủi ro do vật sắc nhọn.

- Báo cáo với lãnh đạo khoa.

3.4. Xác định tình trạng VG B, VGC, HIV của nguồn gây phơi nhiễm

3.5. Xác định tình trạng VG B, VGC, HIV của người bị phơi nhiễm

3.6. Tư vấn cho nhân viên y tế bị phơi nhiễm

3.7. Điều trị dự phòng (Nếu có chỉ định)

C. HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TIÊM AN TOÀN

Áp dụng với qui trình tiêm bắp, tiêm dưới da, tiêm tĩnh mạch và truyền dịch.

1. Địa điểm:

- Tại phòng thủ thuật: Thoáng, sáng, sạch, tránh gió lùa, không có máu, dịch tiết.
- Tại giường bệnh: Sạch, sáng, tránh gió lùa.

2. Người thực hiện

Trang phục đầy đủ, rửa tay thường quy theo đúng quy trình.

3. Dụng cụ

- Xe tiêm 2 tầng hoặc 3 tầng.
- Bơm, kim tiêm vô khuẩn dùng 1 lần .
- Bộ dụng cụ tiêm truyền.
- Thuốc theo y lệnh.
- Hộp thuốc cấp cứu sốc phản vệ.
- Dung dịch sát khuẩn tay nhanh.
- Găng tay.
- Bông cồn...
- Hộp an toàn đảm bảo tiêu chuẩn.
- Thùng phân loại rác, túi đựng rác có mã màu theo quy định.



4. Hướng dẫn sắp xếp dụng cụ trên xe tiêm 3 tầng

4.1 Tầng trên:

- 2 khay chữ nhật: + 01 khay sạch đựng thuốc, bơm, băng dính, kéo, dây ga ro.
+ 01 khay vô khuẩn đựng bơm kim tiêm đã lấy thuốc.
- Ống cắm kẹp, hộp đựng bông cotton, dịch truyền, bơm kim tiêm, kim lấy thuốc, dây truyền...
- Hộp thuốc cấp cứu.
- Dung dịch sát khuẩn tay nhanh có giá treo ở thành xe.

4.2 Tầng giữa:

- Dịch truyền, bơm kim tiêm các loại, hộp găng chăm sóc.
- Máy đo huyết áp, ống nghe.
- Hộp đựng vật sắc nhọn, túi đựng rác thải tái chế treo ở thành xe.

4.3 Tầng dưới:

- 01 Xô vàng đựng vỏ lọ thuốc đã sử dụng.
- 01 Xô vàng đựng các loại rác thải y tế nguy hại khác: găng tay; bông; băng gạc dính máu, dịch; dây truyền dịch, sonde dẫn lưu...

5. Chuẩn bị người bệnh

- Động viên, giải thích (về mục đích tiêm thuốc...) cho người bệnh hoặc người nhà.
- Kiểm tra và khai thác tiền sử dị ứng thuốc của người bệnh.
- Để người bệnh ở tư thế thích hợp:

- + Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm tĩnh mạch, tiêm bắp nông: NB có thể ngồi hoặc nằm.
- + Tiêm bắp sâu (tiêm mông): Người bệnh nằm sấp chân bên tiêm co, chân kia duỗi.

6. Kỹ thuật lấy thuốc

- Sát khuẩn nắp lọ thuốc hoặc ống thuốc.
- Dùng gạc vô khuẩn bẻ đầu ống thuốc, không sử dụng kẹp Kocher trực tiếp bẻ đầu ống thuốc.
- Không để kim hút thuốc cắm liên tục ở đầu lọ thuốc sau khi đã hút thuốc vào bơm tiêm.

7. Xác định vị trí tiêm:

- Tiêm trong da:
 - + 1/3 trên mặt trước trong cẳng tay.
 - + Hoặc 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay (tiêm phòng).
- Tiêm dưới da:
 - + 1/3 giữa mặt trước ngoài cánh tay.
 - + 1/3 giữa mặt trước ngoài đùi.
 - + Dưới da bụng (xung quanh rốn, cách rốn 5 cm).
- Tiêm bắp:
 - + Cánh tay: 1/3 giữa cơ Delta hoặc 1/3 giữa mặt trước ngoài cánh tay.
 - + Vùng đùi: 1/3 giữa mặt trước ngoài đùi.
 - + Vùng mông: 1/4 trên ngoài mông hoặc 1/3 trên đường nối từ gai chậu trước trên với mỏm xương cụt.

8. Các bước cần lưu ý

- Sát khuẩn vị trí tiêm bằng bông cồn từ trong ra ngoài, tối thiểu 2 lần.
 - + Sử dụng kẹp Kocher vô khuẩn để gấp bông
 - + Sử dụng tay để cầm bông: Phải sát khuẩn tay bằng dung dịch sát khuẩn tay nhanh.
- Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp không có nguy cơ tiếp xúc với máu không phải mang găng.
- Tiêm trong da, dưới da, tiêm bắp không có nguy cơ bắn tóe máu, dịch tiết từ phía người bệnh, không có nguy cơ lây bệnh theo đường hô hấp không nhất thiết phải mang khẩu trang.

VII. PHỤ LỤC

BM.HD.02.HT.01	Quy trình rửa tay thường qui.
BM.HD.02.HT.02	Quy trình sát khuẩn tay nhanh.
BM.HD.02.HT.03	Phiếu quan sát thực hiện tiêm an toàn

QUI TRÌNH RỬA TAY THƯỜNG QUY

STT	Các bước tiến hành
1	Đứng trước bồn rửa tay, tháo bỏ trang sức ở tay.
2	Mở nước và điều chỉnh cần gạt để nước không bắn ra ngoài
3	Làm ướt bàn tay bằng nước, lấy xà phòng và chà 2 lòng bàn tay vào nhau cho xà phòng dàn đều.
4	Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại
5	Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ trong ngón tay
6	Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia
7	Dùng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại
8	Xoay các đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Rửa sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và làm khô tay.

Chú ý: thời gian rửa tay thường quy tối thiểu 30-40 giây (tính từ bước 3-8)

QUY TRÌNH SÁT KHUẨN TAY BẰNG DUNG DỊCH CHỨA CỒN

STT	Các bước tiến hành
1	Lấy 3ml dung dịch chứa cồn. Chà 2 lòng bàn tay vào nhau
2	Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón của bàn tay kia và ngược lại
3	Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ ngón tay
4	Chà mặt ngoài các ngón tay của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại
5	Dùng lòng bàn tay này xoay ngón cái của bàn tay kia và ngược lại
6	Xoay đầu ngón tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Chà sát tay đến khi khô tay.

Bệnh viện Bạch Mai

Khoa.....

Ngày.....tháng.....năm 20...

Phiếu quan sát thực hiện tiêm an toàn

I- THÔNG TIN ĐƠN TÌM (đánh dấu × vào 1 ô thích hợp nhất):

- 1. Loại bơm kim tiêm sử dụng: Thủy tinh Nhựa một lần Tụ huỷ
- 2. Chất lượng bơm kim tiêm nhựa 1 lần: Hết hạn dùng Bao bì không nguyên vẹn
 Nguồn gốc sản xuất không rõ ràng Kim tiêm không thích hợp
- 3. Có xe tiêm/ khay tiêm khi đi tiêm: Có Không
- 4. Có hộp đựng vật sắc nhọn ở gần nơi tiêm : Có Không
 Nếu có, hộp an toàn tiêu chuẩn Hộp tự tạo

II- THÔNG TIN CÁC CHỈ SỐ THỰC HÀNH TIÊM AN TOÀN:

- 5. Rửa tay/sát khuẩn tay trước khi chuẩn bị thuốc: Có Không
- 6. Rửa tay/sát khuẩn tay trước khi đưa kim qua da Có Không
- 7. Mang găng khi tiêm tĩnh mạch/truyền dịch/truyền máu và bệnh nhiễm: Có Không
- 8. Kiểm tra thuốc đảm bảo vô khuẩn: Có Không
- 9. Kiểm tra đảm bảo vô khuẩn trước khi tiêm : Có Không
 (Không chạm vào bất cứ vật gì)
- 10. Tiêm thuốc đúng chỉ định (tên thuốc, liều lượng, đường tiêm, thời gian tiêm thuốc. Ngờ quan sát kiểm tra y lệnh).
- 11. Xác định đúng vị trí tiêm (vị trí, góc kim, độ sâu thích hợp) Có Không
 Nếu không, ghi cụ thể:.....
- 12. Rút piston kiểm tra trước khi bơm thuốc Có Không
 Có Không Nếu không, ghi cụ thể
- 13. Dùng 2 tay đặt lại nắp kim tiêm Có Không
- 14. Có lập ngay bơm/ kim tiêm đã sử dụng trong hộp an toàn: Có Không
- 15. Có dùng phanh/ kẹp khi đi tiêm: Có Không
 Nếu có: Tình trạng của phanh/ kẹp: Vô khuẩn: Sạch: Bẩn:
 - Sử dụng phanh/ kẹp để làm gì (Ngờ quan sát ghi rõ việc sử dụng phanh/ kẹp):

- 16. Rơi vãi bơm kim tiêm: Có Không
 Nếu có, ngờ quan sát ghi cụ thể vị trí rơi vãi.....

HỌ TÊN NGƯỜI GIỎM SỔ T

HỌ TÊN NGƯỜI QUAN SỔ T